

Số: /KH-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính tỉnh Bắc Ninh năm 2023

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; UBND tỉnh Bắc Ninh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH

- Triển khai toàn diện, đồng bộ, có hiệu quả Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; các Văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương. Trong đó, chú trọng cải thiện nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, khuyến khích khởi nghiệp, sáng tạo, góp phần cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của tỉnh năm 2023 thuộc nhóm các địa phương dẫn đầu cả nước.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong tổ chức và hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, góp phần triển khai có hiệu quả chủ đề công tác năm 2023 của tỉnh Bắc Ninh.

- Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6, khóa XII; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ, gắn với tinh giản biên chế và cải cách tiền lương, hướng tới từng bước xây dựng thành phố thông minh, chính quyền đô thị quản trị hiện đại, hiệu lực, hiệu quả và hội nhập quốc tế.

II. YÊU CẦU

- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC, đặc biệt là nâng cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC của cơ quan, đơn vị.

- Triển khai thực hiện bám sát nội dung Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ; chỉ đạo của Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ; các Bộ, ngành trung ương; các nhiệm vụ trong kế hoạch CCHC năm 2023 của tỉnh; bảo đảm thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả và hoàn thành đúng thời gian quy định.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (chuyển đổi số) trong hoạt động công vụ ở các cơ quan, đơn vị, địa phương và chính quyền cấp xã; Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC bằng nhiều hình thức; thực hiện việc trao đổi, đối thoại với tổ chức, công dân trên các phương tiện truyền thông.

- Cải cách hành chính phải được xác định là một trong những tiêu chí quan trọng trong công tác thi đua - khen thưởng. Các cơ quan, đơn vị phải lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC để đánh giá, bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với tập thể, cá nhân.

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- Nâng cao chất lượng công tác tham mưu, đề xuất xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật hàng năm đúng thẩm quyền, có chất lượng và đảm bảo trình tự theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn chuyên ngành để phát hiện các nội dung không phù hợp đề xuất cơ quan có thẩm quyền hủy bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung các văn bản cho phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ.

- Bảo đảm công khai và tạo thuận lợi cho công dân, tổ chức, doanh nghiệp tiếp cận các văn bản quy phạm pháp luật.

- Tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền; đôn đốc và theo dõi việc xử lý văn bản trái pháp luật của UBND các cấp.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) trên địa bàn tỉnh; công bố kịp thời, đầy đủ, minh bạch các TTHC mới được nhà nước ban hành. Tăng cường tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính.

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ về đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC với các nhiệm vụ trọng tâm: số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC; thực hiện chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC nhằm đơn giản hóa quy trình và thành phần hồ sơ trong giải quyết TTHC; đồng bộ hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC; thực hiện giải quyết TTHC không phụ thuộc và địa giới hành chính; nâng cao bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp theo Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục thực hiện các nội dung theo Quyết định 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quyết gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030...

- Nâng cao Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Rà soát, tái cấu trúc quy trình thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, triển khai thực hiện công bố và tích hợp DVC trực tuyến toàn trình và từng phần theo quy định tại Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của TTCP quy định về cung cấp thông tin và DVC trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Rà soát, công bố và thực hiện đơn giản hóa TTHC nội bộ theo Quyết định số 1703/QĐ-UBND ngày 27/10/2022 Chủ tịch UBND tỉnh ban hành về việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Tiếp tục thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy tinh giản biên chế theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW; Nghị quyết số 18-NQ/TW; Nghị quyết số 19-NQ/TW; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập nhằm tinh gọn, giảm mạnh đầu mối, bỏ cấp trung gian, khắc phục chồng chéo, dàn trải, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ phù hợp với tình hình thực tế và mục tiêu phát triển của địa phương.

- Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa trong việc cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công, đặc biệt lĩnh vực giáo dục, y tế, khoa học công nghệ.

- Rà soát việc quản lý, sử dụng biên chế hành chính, sự nghiệp và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo việc quản lý sử dụng tiết kiệm, hiệu quả theo đúng quy định.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Triển khai thực hiện các nội dung về công tác cán bộ, công chức, viên chức theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) gắn với sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế như: sắp xếp, bố trí hợp lý cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị sau sáp nhập, hợp nhất; giảm số lượng cấp phó đảm bảo đúng số lượng quy định; đổi mới, nâng cao chất lượng tuyển dụng công chức, viên chức; tuyển mới viên chức theo hình thức hợp đồng làm việc có thời hạn.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án vị trí việc làm tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp; bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo tiết kiệm biên chế, nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ công chức, viên chức.

- Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2023; nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, nhất là năng lực và kỹ năng thực thi công vụ, tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ, công chức,...

5. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính đối với các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP và Nghị định 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ; cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và tại các tổ chức khoa học công nghệ theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

- Tăng cường công tác kiểm soát đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trong việc sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hiện đúng, đủ các quy định về quy chế dân chủ ở cơ sở, đặc biệt là việc công khai, minh bạch về tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách cấp xã hàng năm, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

6. Xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển chính quyền số. Thay đổi tư duy trong triển khai chuyển đổi số, hình thành tư duy số, là tư duy mới, không truyền thống, không tuần tự; lấy con người làm trung tâm trong chuyển đổi số; tạo sự thay đổi toàn diện, mang tính tất yếu, đạt kết quả cao.

- Đẩy mạnh tiến độ phát triển các hệ thống thông tin tổng thể của các ngành các cơ sở dữ liệu quốc gia trên địa bàn tỉnh, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước đối với các ngành, lĩnh vực và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển; từng bước hình thành các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu mở cấp tỉnh.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành, trao đổi các văn bản, tài liệu giữa các cơ quan hành chính nhà nước qua mạng thông tin điện tử.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng đã triển khai một cách có hiệu quả: hệ thống quản lý văn bản và điều hành, hệ thống thư điện tử, Cổng thông tin điện tử, Cổng dịch vụ công, ứng dụng chữ ký số, phản ánh kiến nghị,... bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng, đưa các dịch vụ công trực tuyến lên toàn trình, thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, số hóa kết quả giải quyết TTHC theo quy định

- Triển khai có hiệu quả các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với chương trình cải cách hành chính hướng tới xây dựng Chính quyền số tỉnh Bắc Ninh.

III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Có phụ lục chi tiết kèm theo).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Căn cứ Thông tư số 26/2019/TT-BTC ngày 10/5/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính; các cơ quan, đơn vị chủ động lập dự toán kinh phí thực

hiện kế hoạch cải cách hành chính năm 2023, gửi Sở Tài chính và Sở Nội vụ để tổng hợp, trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm:

- Xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Kế hoạch này và gửi về Sở Nội vụ theo dõi kết quả thực hiện. Đối với các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì hoặc phối hợp thực hiện nhiệm vụ CCHC tại Kế hoạch này có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả và hoàn thành đúng thời gian quy định. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh đối với những nhiệm vụ đã giao trong Kế hoạch này.

- Định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm báo cáo tình hình kết quả triển khai thực hiện về Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

2. Giao Sở Nội vụ thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch này và định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả về UBND tỉnh.

3. Sở Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện theo quy định từ nguồn ngân sách theo phân cấp hiện hành.

4. Các cơ quan thông tin truyền thông: Báo Bắc Ninh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền về công tác cải cách hành chính ở cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của tỉnh Bắc Ninh, trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời (qua Sở Nội vụ) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- BCĐ CCHC của Chính phủ (b/c);
- Bộ Nội vụ (để b/c);
- TTTU, TTHĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Báo Bắc Ninh, Đài PT&TH tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NC, CVP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hương Giang

PHỤ LỤC
CÁC CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ NĂM 2023
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh)

Đơn vị tính: nghìn đồng

Số TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kinh phí dự kiến
I	Công tác chỉ đạo, điều hành				
1	Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết về Chương trình tổng thể CCHC tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2021-2030	UBND tỉnh	các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I/2023	
2	Kế hoạch tuyên truyền công tác CCHC năm 2023	UBND tỉnh	Sở Nội vụ; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Bắc Ninh; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I/2023	
3	Kế hoạch Kiểm tra công tác TCBM và CCHC năm 2023	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Quý III-IV/2023	
4	Đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố năm 2023	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện	Quý IV/2023	
6	Đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC cấp tỉnh năm 2023	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành liên quan	Theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ	
II	Cải cách thể chế				
7	Kế hoạch công tác năm 2023 về các lĩnh vực công tác tư pháp	Sở Tư pháp	Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện	Trong năm 2023	
III	Cải cách thủ tục hành chính				
	Kế hoạch kiểm soát Thủ	UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị	Trong quý	

	tục Hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC		liên quan	I/2023	
IV	Cải cách chế độ công vụ				
9	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2023	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Trong năm 2023	
V	Xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số				
10	Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2023	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Trong năm 2023	68,7 tỷ đồng (Thực hiện 2022-2023)